

Số: 163/SNgV-VPTTr
V/v tập trung khắc phục tồn
tại, hạn chế trong thực hiện
CCHC năm 2020 và tăng
cường thực hiện các nhiệm vụ
CCHC năm 2021

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng
chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Văn bản số 1207/UBND-PC ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh về việc tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC năm 2020 và tăng cường thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2021; để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC trong thời gian tới, Giám đốc Sở yêu cầu Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tập trung thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC trong thời gian tới, cụ thể như sau:

1. Tập trung chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 513/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về CCHC năm 2021; Kế hoạch số 41/KH-SNgV ngày 18/01/2021 của Sở Ngoại vụ về công tác CCHC năm 2021 một cách đồng bộ, toàn diện trên 06 lĩnh vực. Thực hiện hiệu quả, kịp thời chế độ báo cáo kết quả công tác CCHC theo Văn bản số 41/SNV-CCHC&VTLT ngày 11/01/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch CCHC và Báo cáo CCHC định kỳ năm 2021.

2. Tiếp tục xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực đối ngoại hướng tới mục đích phục vụ người dân, tổ chức và lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo hiệu quả của công tác CCHC. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành hoạt động CCHC; lấy kết quả, hiệu quả trong công tác CCHC và tỷ lệ hài lòng của tổ chức, cá nhân có giao dịch tại Sở để làm căn cứ, điều kiện bình xét thi đua, khen thưởng.

3. Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC năm 2020 của cơ quan do Hội đồng thẩm định, xác định Chỉ số CCHC của tỉnh đã chỉ ra tại buổi làm việc với Sở vào ngày 14/12/2020. Xây dựng Kế hoạch cụ thể khắc phục các tồn tại, hạn chế đối với công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CHCC của tỉnh năm 2020, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/3/2021.

4. Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL trên lĩnh vực đối ngoại để kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp với quy định của văn bản QPPL cấp trên và thực tiễn của địa phương nhằm kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thay thế, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung kịp thời; đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật trên lĩnh vực đối ngoại.

5. Kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ Ngoại giao công bố, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để kịp thời tham mưu công bố theo quy định; công khai minh bạch các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Rà soát, đơn giản hóa các TTHC còn bất cập, chồng chéo (nếu có) để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định còn khó khăn, bất cập, chồng chéo để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức khi bị trễ hẹn, chậm trả kết quả giải quyết TTHC. Thực hiện việc tiếp nhận và xử lý các TTHC trên môi trường mạng, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được trả kết quả trước và đúng hạn theo quy định. Các phòng, đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính không được trực tiếp trả kết quả tại nơi làm việc.

6. Thực hiện đúng các quy định về tổ chức bộ máy của các phòng, đơn vị, về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong phòng, đơn vị. Định kỳ kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động trong phòng, đơn vị theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về phân cấp quản lý, đồng thời rà soát, đề xuất các quy định phân cấp phù hợp với quy định mới và tình hình thực tiễn của tỉnh. Xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra.

7. Thực hiện đúng quy định cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan, đơn vị. Quản lý tài chính, tài sản đúng quy định, bảo đảm cơ quan, đơn vị hoạt động hiệu quả. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên khác.

8. Tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin đúng quy định, có hiệu quả trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, bao gồm ứng dụng đồng bộ các phần mềm dùng chung của tỉnh, của Sở. Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của Sở; bảo đảm cập nhật minh bạch thông tin thường xuyên, đầy đủ và kịp thời theo quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 507/KH-UBND tỉnh ngày 28/12/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số trong cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh năm 2021; Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày

05/8/2020 về Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Thực hiện việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của phòng, đơn vị đảm bảo yêu cầu và đáp ứng theo TCVN ISO 9001:2015.

Yêu cầu Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai và chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên, định kỳ báo cáo Ban Giám đốc Sở (qua Văn phòng-Thanh tra) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh; | báo cáo
- Sở Nội vụ |
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, VPTTr.

GIÁM ĐỐC

Thái Phúc Sơn